

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
THỦY LỢI BẮC SÔNG MÃ
HỘI ĐỒNG AN TOÀN - VSLĐ

Số: 337 /HĐ ATVSLĐ -BSM
V/v thông báo kết quả thực hiện công tác
AT-VSLĐ 6 tháng đầu năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 22 tháng 5 năm 2026

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị trong Công ty.

Thực hiện Hướng dẫn số 295/HĐ ATVSLĐ-BSM ngày 06/5/2026 của Chủ tịch Hội đồng AT-VSLĐ Công ty về việc hướng dẫn kiểm tra công tác AT-VSLĐ 6 tháng đầu năm 2026.

Hội đồng AT-VSLĐ Công ty đã tiến hành kiểm tra công tác AT-VSLĐ trong 6 tháng đầu năm 2026 tại các đơn vị cơ sở và Văn phòng Công ty từ ngày 13/5/2026 đến ngày 19/5/2026. Qua kiểm tra, Hội đồng đánh giá kết quả thực hiện công tác An toàn vệ sinh lao động của các đơn vị như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN VÀ CÁC TỒN TẠI HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC AT-VSLĐ

1. Kết quả đạt được chung trong toàn Công ty:

6 tháng đầu năm 2026 dưới sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ của Ban lãnh đạo Công ty, Hội đồng AT-VSLĐ, sự nỗ lực, quyết tâm cao của lãnh đạo, tiểu ban an toàn vệ sinh lao động và toàn thể CBCNVLĐ các Chi nhánh, các phòng Công ty, công tác AT-VSLĐ trong Công ty tiếp tục được duy trì và có nhiều chuyển biến so với những kỳ kiểm tra trước đây, những quy định về công tác An toàn vệ sinh lao động đã được Công ty, Hội đồng AT-VSLĐ triển khai và được các Chi nhánh, các Phòng nghiêm túc tổ chức thực hiện, cụ thể:

- Qua kiểm tra, Hội đồng AT-VSLĐ đánh giá cao việc các Tiểu ban an toàn, mạng lưới an toàn vệ sinh viên đã triển khai các quy định về công tác An toàn vệ sinh lao động đến toàn thể CBCNVLĐ trong đơn vị; duy trì chế độ kiểm tra đột xuất và định kỳ phát hiện và xử lý kịp thời các tồn tại, nguy cơ mất an toàn trong lao động sản xuất, đôn đốc nhắc nhở CBCNVLĐ thực hiện tốt quy định về an toàn vệ sinh lao động;

- Các công trình, trạm bơm được trang bị đầy đủ công cụ, dụng cụ, bảo hộ lao động đảm bảo an toàn cho công nhân khi làm việc như: ủng, găng tay cách điện, kim, bút thử điện, công cụ phòng cháy chữa cháy. Quy trình vận hành, nội quy, biển cấm, biển báo tại các công trình, trạm bơm, cổng đóng mở được trang bị, bổ sung đầy đủ theo quy định;

- Việc quản lý hệ thống sổ sách, ghi chép sổ sách theo dõi công tác an toàn vệ sinh lao động ngày càng được quan tâm và thực hiện hiệu quả. Sổ theo dõi công văn đi, công văn đến đầy đủ, ghi chép rõ ràng, sạch đẹp đúng quy định;

- Công tác quản lý, bảo vệ công trình đảm bảo hiệu quả, các vi phạm công trình được lập hồ sơ giải quyết đúng quy định;

- Các biện pháp kỹ thuật an toàn trong quá trình sản xuất tại các công trình được thực hiện chặt chẽ như: quay đo chỉ số cách điện động cơ, cáp, che chắn, kê lót, bảo dưỡng các thiết bị, động cơ, hệ thống điện theo quy định.

- Công tác vệ sinh, duy tu bảo dưỡng kênh mương, công trình đã được các Chi nhánh, cụm tổ và công nhân lao động duy trì thường xuyên. Dọc các bờ kênh mương được cất dọn sạch sẽ, không có bèo rác, lòng kênh thông thoáng đảm bảo dòng chảy;
- Công tác vệ sinh công nghiệp, môi trường nơi ở, các công trình quản lý được thực hiện thường xuyên, đảm bảo yêu cầu vệ sinh trong sản xuất, sinh hoạt.
- Mô hình “vườn rau xanh, cây ăn quả” tại các khuôn viên, sân vườn đang được các đơn vị nhân rộng, tạo không gian xanh, sạch xung quanh khu vực nhà trạm, đồng thời cung cấp rau, quả sạch cho CNLĐ;
- Các chế độ độc hại, K3 cho công nhân lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định;
- 6 tháng đầu năm 2026 đến thời điểm hiện tại toàn Công ty không để xảy ra trường hợp nào mất an toàn lao động đối với con người và máy móc thiết bị.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và biện pháp khắc phục.

2.1. Tồn tại hạn chế chung:

Bên cạnh những kết quả đạt được như trên, trong 6 tháng đầu năm 2026 công tác AT-VSLĐ vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục để đảm bảo an toàn trong lao động sản xuất, cụ thể đối với tồn tại chung của các đơn vị như sau:

- Phần lớn công nhân lao động chưa tuân thủ đầy đủ quy định về sử dụng phương tiện bảo hộ lao động như (không đi dép rọ, không đội mũ bảo hộ).
- Tại một vài cụm, tổ chi nhánh việc ghi chép sổ theo dõi duy tu chưa cập nhật đầy đủ các nội dung, số liệu không khớp giữa các sổ có liên quan;
- Tại các tiểu ban AT-VSLĐ gần như chưa có sổ An toàn viên của tiểu ban.

2.2. Tồn tại hạn chế của từng đơn vị.

Ngoài những tồn tại chung như trên, các đơn vị còn có những tồn tại riêng cụ thể như sau:

- + **Văn phòng Công ty:** Khu nhà vệ sinh tập thể tầng 1,2 nhà làm việc 3 tầng, phòng nghỉ trưa chưa được vệ sinh thường xuyên.
- + **Chi nhánh thủy lợi Hoàng Hóa:** Sổ theo dõi duy tu chưa cập nhật đầy đủ các nội dung, công việc hàng ngày; trang phục bảo hộ lao động không đầy đủ (không đội mũ bảo hộ).
- + **Chi nhánh thủy lợi Hậu Lộc:** Sổ An toàn vệ sinh viên ghi chưa đạt yêu cầu; trang phục bảo hộ lao động mang mặc không đầy đủ.
- + **Chi nhánh thủy lợi Hà Trung:** Sổ theo dõi duy tu của Cụm và Chi nhánh ghi không khớp nhau; công tác vệ sinh khu vực văn phòng chưa đạt.
- + **Chi nhánh thủy lợi Nga Sơn:** Công tác quản lý, sử dụng, bảo trì, bảo dưỡng vệ sinh cơ sở vật chất chưa được quan tâm thực hiện (Nhà quản lý TB Ba Đình); công nhân lao động chưa tuân thủ đầy đủ quy định về sử dụng phương tiện bảo hộ lao động (không đi dép rọ, không đội mũ bảo hộ, không đeo thẻ an toàn).
- + **Chi nhánh thủy lợi Bỉm Sơn:** Tiểu Ban an toàn Chi nhánh hoạt động chưa hiệu quả; sổ theo dõi duy tu của Cụm và Chi nhánh ghi chưa đúng quy định; chưa thực

hiện kiến nghị của Hội đồng kỳ trước về thực hiện treo cáp mặt máy xuống dưới sàn nhà.

+ **Chi nhánh thủy lợi Thành Phố:** Số An toàn vệ sinh viên của Tiểu ban chưa có; trạng phục bảo hộ lao động không đầy đủ (không đội mũ bảo hộ).

+ **Chi nhánh thủy lợi đầu mối Hoàng Khánh:** Hiện tại, Chi nhánh vừa tiếp nhận quản lý và vận hành trạm bơm mới; công tác vệ sinh môi trường và công nghiệp trong khu vực nhà máy mới được duy trì sạch sẽ, gọn gàng. Trong khi đó, khu vực nhà máy cũ đang tiến hành tháo dỡ máy móc thiết bị nên còn khá bê bộn; khuôn viên bên ngoài hiện là công trường thi công, chưa hoàn thiện.

2.3. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc của Tiểu ban an toàn chưa thực sự sâu sát, quyết liệt;

- Cán bộ được phân công ghi chép sổ sách ở một số đơn vị chưa hiểu hết nội dung công việc nên ghi chép sổ sách còn chưa đạt yêu cầu;

- Người lao động còn chủ quan, chưa ý thức đầy đủ về tầm quan trọng của việc sử dụng phương tiện bảo hộ.

2.4. Biện pháp khắc phục.

- Lãnh đạo các chi nhánh cần phải chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong công tác An toàn vệ sinh lao động, đặc biệt là đối với Tiểu ban an toàn;

- Tiểu ban an toàn, mạng lưới ATVSV các Chi nhánh cần phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác AT-VSLĐ, tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc nhắc nhở, phát hiện và xử lý kịp thời các tồn tại;

- Các đơn vị khắc phục các tồn tại báo cáo kết quả thực hiện về Hội đồng AT-VSLĐ Công ty theo quy định.

3. Kết quả chấm điểm:

Với những kết quả đạt được trong công tác An toàn -VSLĐ trong 6 tháng đầu năm 2026 của các đơn vị, Hội đồng AT-VSLĐ thống nhất chấm điểm như sau:

+ Văn phòng Công ty:	92,0/100 điểm
+ Chi nhánh thủy lợi Hoàng Hóa:	92,5/100 điểm
+ Chi nhánh thủy lợi Hậu Lộc:	92/100 điểm
+ Chi nhánh thủy lợi Hà Trung:	91,5/100 điểm
+ Chi nhánh thủy lợi Thành phố:	91,5/100 điểm
+ Chi nhánh thủy lợi Nga Sơn:	91,0/100 điểm
+ Chi nhánh thủy lợi Bỉm Sơn:	91,0/100 điểm
+ Chi nhánh thủy lợi Hoàng Khánh:	91,0/100 điểm

4. Các đơn vị điển hình trong thực hiện một số nội dung về công tác An toàn

- Vệ sinh lao động.

Văn phòng Công ty, Chi nhánh thủy lợi Hoàng Hoá, Chi nhánh thủy lợi Hậu Lộc, Bỉm Sơn là những đơn vị điển hình trong thực hiện phong trào “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn vệ sinh lao động”.

II- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHÍNH TRONG CÔNG TÁC AT-VSLĐ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Các nhiệm vụ trọng tâm:

Trên cơ sở những kết quả đạt được và những tồn tại hạn chế trong công tác An toàn vệ sinh lao động 6 tháng đầu năm 2026 trong toàn Công ty, Hội đồng An toàn vệ sinh lao động Công ty thống nhất đề ra một số nhiệm vụ trọng tâm để tổ chức thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2026 như sau:

1.1. Nhiệm vụ chung:

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về công tác An toàn vệ sinh lao động đến toàn thể CBCNV-LĐ.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt các quy định về công tác an toàn vệ sinh lao động, nhằm khắc phục kịp thời những tồn tại, nguy cơ mất an toàn lao động, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo an toàn cho người lao động trong sản xuất.

- Tổ chức tuyên truyền các quy định về công tác an toàn vệ sinh lao động đến người lao động nhằm nâng cao nhận biết và ý thức trách nhiệm về công tác an toàn vệ sinh lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức các phong trào thi đua đảm bảo ATVSLĐ như: “Xây dựng cơ quan Xanh-Sạch-Đẹp, đảm bảo An toàn - Vệ sinh lao động”; mô hình “vườn rau xanh, cây ăn quả, cây bóng mát” tại khuôn viên sân vườn của Văn phòng các cụm, tổ, các trạm bơm... tạo không gian xanh, sạch, đồng thời cung cấp rau, quả sạch cho CNLĐ; “Phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật” cải thiện điều kiện làm việc của người lao động.

- Phát động phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật áp dụng vào thực tế để nâng cao năng suất lao động giảm chi phí sản xuất.

1.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Chỉ đạo khắc phục và xử lý kịp thời những tồn tại, hạn chế mà Hội đồng AT-VSLĐ Công ty đã chỉ ra trong 6 tháng đầu năm 2026;

- Tập trung duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa các công trình hư hỏng nhỏ để đảm bảo yêu cầu phục vụ sản xuất và an toàn lao động;

- Trang bị bổ sung quy trình, quy phạm, nội quy, biển cấm, biển báo tại các công trình, trạm bơm, cống đóng mở bị mờ, hư hỏng;

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm các biện pháp kỹ thuật an toàn trong sản xuất như quay đo chỉ số cách điện động cơ, cáp, che chắn, kê lót, bảo dưỡng các thiết bị, động cơ, hệ thống điện đúng quy định;

- Trang bị bảo hộ lao động cá nhân, bổ sung thảm cách điện, ủng cách điện, găng tay cách điện, bút thử điện, kim điện và các dụng cụ khác để đảm bảo công tác An toàn lao động trong sản xuất; bổ sung phương tiện, nội quy phòng cháy chữa cháy ở những nơi còn thiếu để đảm bảo công tác phòng cháy chữa cháy;

- Tổ chức Huấn luyện công tác ATVSLĐ; Huấn luyện công tác PCCC;

- Chỉ đạo các Chi nhánh phát động phong trào và thực hiện tốt công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh môi trường, trồng cây xanh, vườn rau sạch tại các khuôn viên nhà quản lý, công trình, trạm bơm đảm bảo “Xanh - Sạch - Đẹp”;

2. Biện pháp thực hiện:

- Quán triệt, triển khai các quy định của Nhà nước và của Công ty về công tác An toàn vệ sinh lao động đến toàn thể CBCNVLĐ để nâng cao ý thức thực hiện các quy định về An toàn vệ sinh lao động, nội quy lao động và kỷ luật lao động;
- Phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động của Tiểu ban an toàn, mạng lưới an toàn vệ sinh viên;
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát phát hiện và xử lý kịp thời những tồn tại, nguy cơ gây mất an toàn trong lao động sản xuất;
- Học tập các mô hình hay, mô hình tiêu biểu của các đơn vị trong, ngoài Công ty để áp dụng vào đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả công tác ATVSLĐ, nêu chưa rõ cách ghi chép ở loại sổ nào cần phải cầu thị, “không biết thì hỏi” để ghi cho đúng và phù hợp nội dung;
- Phát động phong trào thi đua lao động sản xuất đảm bảo An toàn lao động, sáng tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, tạo động lực để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất và công tác AT-VSLĐ.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác An toàn vệ sinh lao động 6 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2026. Trên cơ sở kết quả đạt được và những tồn tại trong 6 tháng đầu năm 2026, các đơn vị cần tập trung, nghiêm túc rút kinh nghiệm, đưa ra các giải pháp hiệu quả hơn nữa để thực hiện tốt công tác An toàn - Vệ sinh lao động 6 tháng cuối năm và cả năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Giám đốc Công ty (B/c);
- PGĐ, KTT Công ty;
- Các thành viên HĐ ATVSLĐ;
- Lưu: VT, HĐ ATVSLĐ.



